

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THƯỜNG TÍN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 155/2021/QĐST - HNGĐ

Th- ờng Tín, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 194/2021/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1999

Địa chỉ: thôn Khê Hôi, xã Hà Hôi, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lê Văn C, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khê Hôi, xã Hà Hôi, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ọc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn C có 01 con chung là cháu Lê Thảo Nhi, sinh ngày 15/5/2019. Chị L, anh C thống nhất thỏa thuận: giao cháu Lê Thảo Nhi cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nhi mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng kể từ tháng 12/2021 cho đến khi

cháu Nhi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng do chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th-ờng Tín (Biên lai số AA/2020/0022700 ngày 24/11/2021). Chị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Chi cục Thi hành án;
- Các đ-ơng sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Đoàn**